

**TỔNG HỢP KINH PHÍ SỰ NGHIỆP CÁC XÃ, THỊ TRẤN THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND huyện)

TT	Xã, thị trấn	Tổng kinh phí năm 2025	Đơn vị tính: Triệu đồng		
			Trong đó		
			Ngân sách Trung ương	Ngân sách Tỉnh	Ngân sách Huyện
	Tổng cộng	10.930	9.504	950	476
1	Thị trấn Ba Tơ	678	587	60	31
2	Xã Ba Bích	762	661	67	34
3	Xã Ba Động	98	86	8	4
4	Xã Ba Khâm	1.107	963	96	48
5	Xã Ba Ngạc	817	712	70	35
6	Xã Ba Vinh	487	423	43	21
7	Xã Ba Trang	619	537	54	28
8	Xã Ba Nam	699	609	61	29
9	Xã Ba Liên	93	82	8	3
10	Xã Ba Giang	144	127	12	5
11	Xã Ba Tiêu	375	326	31	18
12	Xã Ba Điền	131	116	10	5
13	Xã Ba Dinh	857	744	75	38
14	Xã Ba Vì	223	195	19	9
15	Xã Ba Tô	583	505	52	26
16	Xã Ba Xa	2.255	1.960	196	99
17	Xã Ba Cung	211	183	19	9
18	Xã Ba Thành	205	177	18	10
19	Xã Ba Lễ	546	478	47	21
20	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	40	33	4	3

**PHÂN BỐ CHI TIẾT VỐN SỰ NGHIỆP THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU
QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 20/5/2025 của UBND huyện)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Dự án, Tiểu Dự án	Tổng dự toán phân bổ năm 2025			
		Tổng cộng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
	Tổng cộng	10.930	9.504	950	476
I	Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo	4.552	3.958	396	198
1	Thị trấn Ba Tơ	0	0	0	0
2	Xã Ba Bích	0	0	0	0
3	Xã Ba Động	0	0	0	0
4	Xã Ba Khâm	0	0	0	0
5	Xã Ba Ngạc	598	520	52	26
6	Xã Ba Vinh	0	0	0	0
7	Xã Ba Trang	408	355	36	17
8	Xã Ba Nam	554	482	48	24
9	Xã Ba Liên	0	0	0	0
10	Xã Ba Giang	0	0	0	0
11	Xã Ba Tiêu	164	143	14	7
12	Xã Ba Điền	0	0	0	0
13	Xã Ba Dinh	560	486	49	25
14	Xã Ba Vi	0	0	0	0
15	Xã Ba Tô	232	202	20	10
16	Xã Ba Xa	1.591	1.384	138	69
17	Xã Ba Cung	57	49	5	3
18	Xã Ba Thành	0	0	0	0
19	Xã Ba Lễ	388	337	34	17
II	Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng	2.318	2.016	202	100
II.1	Tiểu Dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp	1.873	1.629	163	81
1	Thị trấn Ba Tơ	389	338	34	17
2	Xã Ba Bích	580	505	50	25
3	Xã Ba Động	0	0	0	0
4	Xã Ba Khâm	904	786	79	39

TT	Dự án, Tiểu Dự án	Tổng dự toán phân bổ năm 2025			
		Tổng cộng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
5	Xã Ba Ngạc	0	0	0	0
6	Xã Ba Vinh	0	0	0	0
7	Xã Ba Trang	0	0	0	0
8	Xã Ba Nam	0	0	0	0
9	Xã Ba Liên	0	0	0	0
10	Xã Ba Giang	0	0	0	0
11	Xã Ba Tiêu	0	0	0	0
12	Xã Ba Điền	0	0	0	0
13	Xã Ba Dinh	0	0	0	0
14	Xã Ba Vi	0	0	0	0
15	Xã Ba Tô	0	0	0	0
16	Xã Ba Xa	0	0	0	0
17	Xã Ba Cung	0	0	0	0
18	Xã Ba Thành	0	0	0	0
19	Xã Ba Lễ	0	0	0	0
II.2	Tiểu Dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng	445	387	39	19
1	Thị trấn Ba Tơ	30	25	3	2
2	Xã Ba Bích	20	17	2	1
3	Xã Ba Động	6	5	1	0
4	Xã Ba Khâm	26	23	2	1
5	Xã Ba Ngạc	27	24	2	1
6	Xã Ba Vinh	34	29	3	2
7	Xã Ba Trang	25	22	2	1
8	Xã Ba Nam	18	15	2	1
9	Xã Ba Liên	8	7	1	0
10	Xã Ba Giang	15	14	1	0
11	Xã Ba Tiêu	27	23	2	2
12	Xã Ba Điền	13	12	1	0
13	Xã Ba Dinh	34	29	3	2
14	Xã Ba Vi	22	19	2	1
15	Xã Ba Tô	41	35	4	2
16	Xã Ba Xa	44	38	4	2
17	Xã Ba Cung	15	14	1	0
18	Xã Ba Thành	23	20	2	1
19	Xã Ba Lễ	17	16	1	0

TT	Dự án, Tiểu Dự án	Tổng dự toán phân bổ năm 2025			
		Tổng cộng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
III	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững	2.353	2.046	204	103
III.1	Tiểu Dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn	1.762	1.532	153	77
1	Thị trấn Ba Tơ	112	97	10	5
2	Xã Ba Bích	80	69	7	4
3	Xã Ba Động	21	18	2	1
4	Xã Ba Khâm	105	91	9	5
5	Xã Ba Ngạc	108	95	9	4
6	Xã Ba Vinh	129	113	11	5
7	Xã Ba Trang	101	87	9	5
8	Xã Ba Nam	68	59	6	3
9	Xã Ba Liên	33	28	3	2
10	Xã Ba Giang	65	56	6	3
11	Xã Ba Tiêu	103	89	9	5
12	Xã Ba Điền	55	48	5	2
13	Xã Ba Dinh	130	114	11	5
14	Xã Ba Vi	86	76	7	3
15	Xã Ba Tô	161	140	14	7
16	Xã Ba Xa	173	150	15	8
17	Xã Ba Cung	66	57	6	3
18	Xã Ba Thành	93	81	8	4
19	Xã Ba Lễ	73	64	6	3
III.2	Tiểu Dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững	591	514	51	26
1	Thị trấn Ba Tơ	66	57	6	3
2	Xã Ba Bích	22	19	2	1
3	Xã Ba Động	24	21	2	1
4	Xã Ba Khâm	18	15	2	1
5	Xã Ba Ngạc	32	27	3	2
6	Xã Ba Vinh	43	37	4	2
7	Xã Ba Trang	23	20	2	1
8	Xã Ba Nam	11	10	1	0
9	Xã Ba Liên	14	13	1	0
10	Xã Ba Giang	16	14	1	1
11	Xã Ba Tiêu	24	21	2	1

TT	Dự án, Tiểu Dự án	Tổng dự toán phân bổ năm 2025			
		Tổng cộng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
12	Xã Ba Điền	16	14	1	1
13	Xã Ba Dinh	50	44	4	2
14	Xã Ba Vì	47	41	4	2
15	Xã Ba Tô	66	57	6	3
16	Xã Ba Xa	49	43	4	2
17	Xã Ba Cung	22	19	2	1
18	Xã Ba Thành	32	27	3	2
19	Xã Ba Lễ	16	15	1	0
IV	Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin	773	672	67	34
IV.1	Tiểu Dự án 1: Giảm nghèo về thông tin	507	441	44	22
1	Thị trấn Ba Tơ	0	0	0	0
2	Xã Ba Bích	0	0	0	0
3	Xã Ba Động	0	0	0	0
4	Xã Ba Khâm	0	0	0	0
5	Xã Ba Ngạc	0	0	0	0
6	Xã Ba Vinh	193	168	17	8
7	Xã Ba Trang	0	0	0	0
8	Xã Ba Nam	0	0	0	0
9	Xã Ba Liên	0	0	0	0
10	Xã Ba Giang	0	0	0	0
11	Xã Ba Tiêu	0	0	0	0
12	Xã Ba Điền	0	0	0	0
13	Xã Ba Dinh	0	0	0	0
14	Xã Ba Vì	0	0	0	0
15	Xã Ba Tô	0	0	0	0
16	Xã Ba Xa	314	273	27	14
17	Xã Ba Cung	0	0	0	0
18	Xã Ba Thành	0	0	0	0
19	Xã Ba Lễ	0	0	0	0
IV.2	Tiểu Dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều	266	231	23	12
1	Thị trấn Ba Tơ	17	15	1	1
2	Xã Ba Bích	10	9	1	0
3	Xã Ba Động	4	4	0	0
4	Xã Ba Khâm	14	12	1	1

TT	Dự án, Tiểu Dự án	Tổng dự toán phân bổ năm 2025			
		Tổng cộng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
5	Xã Ba Ngạc	9	8	1	0
6	Xã Ba Vinh	19	16	2	1
7	Xã Ba Trang	13	11	1	1
8	Xã Ba Nam	9	8	1	0
9	Xã Ba Liên	2	2	0	0
10	Xã Ba Giang	8	7	1	0
11	Xã Ba Tiêu	14	12	1	1
12	Xã Ba Điền	4	4	0	0
13	Xã Ba Dinh	23	20	2	1
14	Xã Ba Vi	14	12	1	1
15	Xã Ba Tô	23	20	2	1
16	Xã Ba Xa	24	21	2	1
17	Xã Ba Cung	7	6	1	0
18	Xã Ba Thành	13	11	1	1
19	Xã Ba Lễ	9	8	1	0
20	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	30	25	3	2
V	Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình	934	812	81	41
V.1	Tiểu Dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình	631	549	55	27
1	Thị trấn Ba Tơ	44	38	4	2
2	Xã Ba Bích	33	28	3	2
3	Xã Ba Động	28	25	2	1
4	Xã Ba Khâm	28	25	2	1
5	Xã Ba Ngạc	28	25	2	1
6	Xã Ba Vinh	47	41	4	2
7	Xã Ba Trang	33	28	3	2
8	Xã Ba Nam	27	24	2	1
9	Xã Ba Liên	25	22	2	1
10	Xã Ba Giang	28	25	2	1
11	Xã Ba Tiêu	28	25	2	1
12	Xã Ba Điền	28	25	2	1
13	Xã Ba Dinh	41	35	4	2
14	Xã Ba Vi	35	31	3	1
15	Xã Ba Tô	41	35	4	2

TT	Dự án, Tiểu Dự án	Tổng dự toán phân bổ năm 2025			
		Tổng cộng	Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện
16	Xã Ba Xa	40	34	4	2
17	Xã Ba Cung	29	25	3	1
18	Xã Ba Thành	29	25	3	1
19	Xã Ba Lễ	29	25	3	1
20	Phòng Nông nghiệp và Môi trường	10	8	1	1
V.2	Tiểu Dự án 2: Giám sát, đánh giá	303	263	26	14
1	Thị trấn Ba Tơ	20	17	2	1
2	Xã Ba Bích	17	14	2	1
3	Xã Ba Động	15	13	1	1
4	Xã Ba Khâm	12	11	1	0
5	Xã Ba Ngạc	15	13	1	1
6	Xã Ba Vinh	22	19	2	1
7	Xã Ba Trang	16	14	1	1
8	Xã Ba Nam	12	11	1	0
9	Xã Ba Liên	11	10	1	0
10	Xã Ba Giang	12	11	1	0
11	Xã Ba Tiêu	15	13	1	1
12	Xã Ba Điền	15	13	1	1
13	Xã Ba Dinh	19	16	2	1
14	Xã Ba Vi	19	16	2	1
15	Xã Ba Tô	19	16	2	1
16	Xã Ba Xa	20	17	2	1
17	Xã Ba Cung	15	13	1	1
18	Xã Ba Thành	15	13	1	1
19	Xã Ba Lễ	14	13	1	0